

Số: /BNN-KN
Về công tác bảo vệ và phát triển
nguồn lợi thủy sản năm 2024

Hà Nội, ngày tháng 02 năm 2024

Kính gửi: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Trong 5 năm qua, kể từ khi Luật Thủy sản năm 2017 chính thức có hiệu lực, công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận, cụ thể: (1) Nhận thức và hành động trong bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản có nhiều chuyển biến tích cực thông qua các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức của cộng đồng ngư dân và của toàn xã hội; (2) Đã ban hành một số văn bản qui phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, bảo tồn biển; (3) Bước đầu xác định được trữ lượng nguồn lợi thủy sản làm cơ sở để xây dựng qui hoạch, chính sách thủy sản; (4) Phát triển mô hình đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại một số địa phương; (5) Hoạt động tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản được triển khai trên phạm vi cả nước, đã phối hợp tốt với Giáo hội Phật giáo Việt Nam trong công tác thả giống, phóng sinh tái tạo nguồn lợi thủy sản góp phần phục hồi nguồn lợi ở một số thủy vực, khu bảo tồn biển; (6) Đã có 22/28 địa phương đã thành lập lực lượng kiểm ngư để tăng cường công tác thực thi pháp luật trên biển.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau: (1) Chưa bố trí đủ kinh phí thực hiện công tác điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản, đặc biệt là ở vùng nội đồng; (2) Một số địa phương mới chỉ quan tâm đến phát triển kinh tế, du lịch, chưa quan tâm đến công tác bảo tồn biển, bảo vệ các hệ sinh thái biển như rạn san hô, thảm cỏ biển, rừng ngập mặn ven biển, bảo vệ nguồn lợi thủy sản và sinh kế của cộng đồng ngư dân; (3) Công tác tái tạo nguồn lợi thủy sản đã được thực hiện nhưng chưa có kinh phí cho công tác nghiên cứu, sinh sản nhân tạo các loài thủy sản nguy cấp, quý hiếm, có giá trị kinh tế; (4) Tình trạng vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản tại các địa phương vẫn còn diễn ra ngày càng tinh vi, phổ biến, chưa phát hiện, ngăn chặn xử lý kịp thời tình trạng sử dụng các loại ngư lưới cụ có tính chất hủy diệt, khai thác cá con, khai thác bằng ngư cụ cấm các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm; (5) Hiệu quả về công tác truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo tồn biển, bảo vệ nguồn lợi thủy sản chưa cao, chưa tạo sự chuyển biến sâu sắc trong xã hội, hình thức tuyên truyền chưa phong phú, chưa có nhiều mô hình hiệu quả được nhân rộng; (6) Hệ thống

tổ chức lĩnh vực bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản chưa đồng bộ, tương xứng với yêu cầu.

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trong thời gian tới, vì một Ngành Thủy sản phát triển xanh, bền vững, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan có liên quan thực hiện một số nội dung sau:

1. Triển khai hiệu quả Luật Thủy sản năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật trong lĩnh vực bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, tiến tới việc chấm dứt tình trạng khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định, tình trạng xâm phạm các khu bảo tồn biển.

2. Chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện và hoàn thành các nội dung của Chương trình quốc gia bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 76/QĐ-TTg ngày 18/01/2024.

3. Tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức cho cộng đồng ngư dân, tạo sự thay đổi trong nhận thức về vị trí và vai trò của công tác bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản đối với toàn xã hội với các hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng, phù hợp với văn hóa của từng địa phương; đưa một số nội dung về bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản vào trường học.

4. Triển khai thực hiện điều tra nguồn lợi thủy sản ở vùng biển ven bờ, vùng lộng và vùng nội đồng; thực hiện điều tra nghề cá thương phẩm để làm cơ sở xây dựng kế hoạch, qui hoạch, qui định về quản lý bảo vệ, bảo tồn và phát triển nguồn lợi thủy sản.

5. Về bảo tồn biển:

- Tuân thủ nghiêm các quy định pháp luật liên quan đến công tác bảo tồn biển, Chỉ thị 29/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; không được giao mặt nước biển thuộc phạm vi quản lý của khu bảo tồn biển cho các tổ chức, cá nhân để xây dựng các công trình phục vụ du lịch trái với các quy định của pháp luật.

- Ban quản lý khu bảo tồn biển: (1) Xây dựng kế hoạch quản lý khu bảo tồn biển, (2) Xây dựng Đề án phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng; thực hiện nhiệm vụ đánh giá biến động đa dạng sinh học trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để mở rộng, thành lập mới các khu bảo tồn biển; (3) Hoàn thiện việc thả phao ranh giới phân khu chức năng; Tổng hợp danh mục các khu vực có hệ sinh

thái biến cần phục hồi, khu vực có khả năng thả rạn nhân tạo để tái tạo, phục hồi môi trường sống cho các loài sinh vật biển, đặc biệt là nguồn lợi thủy sản; (4) Rà soát, điều chỉnh các phân khu chức năng của khu bảo tồn biển hiện có; khẩn trương hoàn thiện hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, thành lập mới khu bảo tồn biển theo quy định của Luật Thủy sản 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành (Quảng Ninh, Quảng Nam, Bình Thuận, Khánh Hòa, Cà Mau).

- Bố trí lực lượng Kiểm ngư tại các khu bảo tồn biển /vườn quốc gia có hợp phần biển để thực hiện tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm; chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp chặt chẽ với Ban quản lý khu bảo tồn biển /vườn quốc gia có hợp phần biển trong hoạt động tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm tại các khu bảo tồn biển /vườn quốc gia có hợp phần biển (ký qui chế phối hợp/kế hoạch); xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật liên quan đến quản lý bảo tồn biển.

6. Tổ chức thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản theo quy định tại Luật Thủy sản năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; xây dựng và thực hiện Đề án phát triển đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản; phát triển, nhân rộng các mô hình đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản đã triển khai và đạt hiệu quả tốt.

7. Thực hiện có hiệu quả Bản ghi nhớ hợp tác với Giáo hội Phật giáo Việt Nam cấp tỉnh trong công tác phóng sinh, tái tạo nguồn lợi thủy sản; huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác tái tạo nguồn lợi thủy sản, phục hồi hệ sinh thái biển quan trọng như rạn san hô, thảm cỏ biển, rừng ngập mặn, thả rạn nhân tạo.

- Nghiên cứu sinh sản nhân tạo các loài bản địa, loài nguy cấp quý hiếm; tái tạo, phục hồi nguồn lợi thủy sản trong các khu bảo tồn biển, các thủy vực.

- Tổ chức triển khai các quy định về quản lý loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm như: xác nhận nguồn gốc khai thác từ tự nhiên, nguồn gốc từ nuôi trồng thủy sản; thả giống tái tạo nguồn lợi đối với các loài được nghiên cứu nhân nuôi thành công theo quy định; công tác cứu hộ các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm.

8. Tăng cường năng lực cho hệ thống thanh tra chuyên ngành, lực lượng kiểm ngư; tập trung thanh tra, kiểm tra các hành vi vi phạm pháp luật trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản, bảo tồn biển; tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị 19/CT-TTg ngày 30/7/2014 và Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 01/11/2021 của Thủ tướng Chính Phủ.

9. Ưu tiên bố trí đủ kinh phí cho công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; đặt biệt kinh phí, biên chế, nhà làm việc, tàu tuần tra, cơ sở vật chất cho các khu bảo tồn biển để triển khai các hoạt động quản lý hiệu quả, thực thi

pháp luật tại các khu bảo tồn biển.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Lê Minh Hoan (để b/c);
- Sở NN&PTNT các tỉnh/Tp trực thuộc TW;
- Các Vụ: KH, TC, KHCNMT, HTQT;
- Cục Kiểm ngư; Cục Thủy sản;
- Chánh Văn phòng Bộ;
- Chi cục Thủy sản các tỉnh, thành phố trực thuộc TW, BQL các Khu bảo tồn biển;
- Các Viện NC: NTTS I, II, III, Hải sản, Kinh tế và Quy hoạch thủy sản;
- Lưu: VT, KN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phùng Đức Tiến